

BÁO CÁO

Kết quả triển khai, thực hiện công tác cải cách hành chính 9 tháng đầu năm 2021 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Thực hiện Công văn số 6459/BNV-CCHC ngày 07/12/2020 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch và báo cáo cải cách hành chính định kỳ năm 2021, Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn báo cáo kết quả triển khai, thực hiện công tác cải cách hành chính (CCHC) 9 tháng đầu năm 2021, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH, TUYÊN TRUYỀN VÀ KIỂM TRA CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Công tác chỉ đạo điều hành

Ủy ban nhân dân tỉnh đã tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổng kết Nghị quyết số 57-NQ/TU, ngày 18/01/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác CCHC tỉnh Lạng Sơn đến năm 2015 và những năm tiếp theo.

Ngay từ đầu năm để triển khai thống nhất, đồng bộ công tác CCHC, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 01/01/2021 về CCHC năm 2021, Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 21/4/2021 về tuyên truyền CCHC năm 2021 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 05/01/2021 với chủ đề “*siết chặt kỷ cương, tăng cường trách nhiệm, quyết liệt hành động, sáng tạo bất phá*”, tạo sự chuyển biến trong thực hiện nhiệm vụ, nâng cao hiệu quả phục vụ người dân và doanh nghiệp, quyết tâm phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu nhiệm vụ năm 2021; ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành liên quan đến các lĩnh vực CCHC để triển khai thống nhất thực hiện trên phạm vi toàn tỉnh.

Để triển khai các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao các Chỉ số trên địa bàn tỉnh¹, UBND tỉnh đã tổ chức Hội nghị phân tích và ban hành Kế hoạch² cải thiện Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh Lạng Sơn năm 2021; hoàn thành đúng hạn 100% nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao (18/18 nhiệm vụ), đang

¹ Kế hoạch số 143/KH-UBND ngày 24/6/2021 triển khai các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) tỉnh Lạng Sơn năm 2021; Kế hoạch số 167/KH-UBND ngày 28/7/2021 triển khai các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) và Chỉ số CCHC (PAR INDEX) tỉnh Lạng Sơn năm 2021.

² Kế hoạch số 181/KH-UBND ngày 25/5/2021.

thực hiện 14 nhiệm vụ (chưa đến hạn hoàn thành).

2. Công tác tuyên truyền

UBND tỉnh tiếp tục thực hiện quán triệt, tuyên truyền các nội dung theo Kế hoạch công tác CCHC năm 2021 của tỉnh; duy trì, thường xuyên cập nhật các thông tin về CCHC trên Cổng thông tin điện tử, Cổng dịch vụ công của tỉnh, Trang thông tin của các cơ quan, đơn vị; tương tác với người dân, tổ chức qua mạng xã hội Facebook, Zalo và trên Cổng/Trang thông tin điện tử; tiếp tục thực hiện chuyên mục CCHC và cải cách thủ tục hành chính trên sóng Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Lạng Sơn³; tuyên truyền trên hệ thống loa phát thanh cấp huyện, cấp xã, băng rôn, khẩu hiệu, tờ rơi, tờ gấp; gắn tuyên truyền về CCHC với tuyên truyền về cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn... góp phần thực hiện tốt công tác CCHC, tạo sự minh bạch, hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước của các cơ quan, đơn vị.

Tổ chức Hội nghị phân tích kết quả Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) và Chỉ số CCHC (PAR INDEX) của tỉnh Lạng Sơn năm 2020; tổ chức đối thoại với doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình đầu tư, kinh doanh, nhất là khó khăn, vướng mắc trong quản lý, điều hành thông quan hàng hóa xuất nhập khẩu, đất đai, xây dựng; gặp gỡ và làm việc với doanh nghiệp nước ngoài, kêu gọi đầu tư, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

3. Công tác kiểm tra

UBND tỉnh đã ban hành các kế hoạch⁴ để triển khai công tác kiểm tra CCHC, kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính; đồng thời chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện tổ chức kiểm tra CCHC các tổ chức, đơn vị trực thuộc, đảm bảo kiểm tra tối thiểu 30% cơ quan, tổ chức trực thuộc phạm vi quản lý.

Trong 09 tháng đầu năm việc thanh tra, kiểm tra CCHC, kiểm tra lĩnh vực, nội dung CCHC cơ bản được thực hiện theo chương trình, Kế hoạch đề ra; đến thời điểm báo cáo, các đoàn thanh tra, kiểm tra của tỉnh đã tổ chức kiểm tra CCHC, kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính tại 06/10 cơ quan, đơn vị (đạt tỷ lệ 60%); kiểm tra việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo

³ Trong kỳ báo cáo thực hiện 36 chuyên đề; đồng thời, Báo Lạng Sơn, Đài PTTT tỉnh thường xuyên đăng tải các tin, bài, phóng sự về CCHC;

⁴ Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 04/02/2021 về kiểm tra việc thực hiện kiểm soát TTHC, cải cách TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2021; Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 05/02/2021 của UBND tỉnh Lạng Sơn về kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2021; Quyết định số 518/QĐ-UBND ngày 22/02/2021 của UBND tỉnh về việc thành lập Đoàn kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2021.

tiêu chuẩn ISO 9001:2015 tại 32/35 (đạt tỷ lệ 91,43%) cơ quan, đơn vị.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH THEO CÁC LĨNH VỰC

1. Về cải cách thể chế

UBND tỉnh đã ban hành các Kế hoạch triển khai thực hiện các nội dung về xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh⁵; Hướng dẫn số 15/HD-UBND ngày 20/4/2021 về công tác xây dựng dự thảo VBQPPL của HĐND, UBND tỉnh Lạng Sơn; Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 01/02/2021 thực hiện Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Trong 9 tháng đầu năm 2021, HĐND, UBND tỉnh ban hành 36 văn bản quy phạm pháp luật (15 Nghị quyết của HĐND tỉnh; 21 Quyết định của UBND tỉnh), các văn bản được xây dựng, ban hành theo đúng trình tự, thủ tục, được đăng tải lên cơ sở dữ liệu Quốc gia, tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân cập nhật, nghiên cứu, áp dụng và thi hành; ban hành Quyết định của UBND tỉnh bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật do UBND tỉnh ban hành có căn cứ pháp lý đã hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp; công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần, với tổng số công bố 60 văn bản.

Tham gia ý kiến đối với 96 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các Bộ, ngành Trung ương ban hành hoặc tham mưu ban hành; chỉ đạo Sở Tư pháp thẩm định 49 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh do các sở, ban, ngành xây dựng; báo cáo về tình hình thực hiện Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng VBQPPL và hoàn thiện hệ thống pháp luật; kiểm tra 11 văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND cấp huyện ban hành; thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo Kế hoạch đề ra.

2. Về cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 204/KH-UBND ngày 26/12/2020 về

⁵ Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 05/01/2021 về triển khai công tác tư pháp năm 2021 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 15/01/2021 về thực hiện công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2021 và Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 26/01/2021 của UBND tỉnh về theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2021; Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 01/02/2021 thực hiện Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 06/2021/QĐ-UBND ngày 09/4/2021 của UBND tỉnh Bãi bỏ các Quyết định của UBND tỉnh Lạng Sơn.

hoạt động kiểm soát TTHC, cải cách TTHC, triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 29/01/2021 về rà soát, đánh giá TTHC năm 2021 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn để chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện; Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 04/02/2021 về kiểm tra việc thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2021; phê duyệt Đề án cải cách TTHC tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030⁶; kế hoạch⁷ triển khai, thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh.

Phê duyệt phương án cắt giảm thời hạn giải quyết đối với 59/59 TTHC (gồm cấp tỉnh 47 TTHC; cấp huyện 10 TTHC; cấp xã 02 TTHC) vượt kế hoạch 04 TTHC, với tổng số thời gian cắt giảm 599/1.542 ngày, tỷ lệ cắt giảm đạt 38,83%; rà soát, đề xuất Bộ, ngành Trung ương phương án đơn giản hóa 71 TTHC (cấp tỉnh 49 TTHC; cấp huyện 13 TTHC; cấp xã 09 TTHC). Quyết định công bố danh mục 642 TTHC (cấp tỉnh có 365 TTHC, cấp huyện có 183 TTHC, cấp xã có 94 TTHC) thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền và đăng tải trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; phê duyệt quy trình nội bộ 958 TTHC (791 TTHC cấp tỉnh, 115 TTHC cấp huyện và 52 TTHC cấp xã) thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Các TTHC được niêm yết công khai bằng nhiều hình thức, thuận tiện cho cá nhân, tổ chức tra cứu, khai thác (trên Cổng/Trang thông tin điện tử; tại trụ sở cơ quan; nơi tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC trên bảng điện tử...).

Đến thời điểm hiện tại, tỉnh Lạng Sơn có 1.771 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền (1.423 TTHC cấp tỉnh; 247 TTHC cấp huyện; 101 TTHC cấp xã).

Về kết quả giải quyết hồ sơ TTHC, trong 9 tháng đầu năm 2021, phần lớn hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức được các cấp chính quyền giải quyết đúng và trước hạn, cụ thể như sau:

- **Cấp tỉnh:** tiếp nhận 79.918 hồ sơ TTHC, trong đó: đã giải quyết 78.751 hồ sơ (trả đúng và trước hạn 78.742 hồ sơ đạt 99,99%; trả quá hạn 09 hồ sơ); đang giải quyết 1.167 hồ sơ.

- **Cấp huyện:** tiếp nhận 36.858 hồ sơ TTHC, trong đó: đã giải quyết 36.545 hồ sơ (trả đúng và trước hạn 36.470 hồ sơ, đạt 99,80%; trả quá hạn 75 hồ sơ chiếm tỷ lệ 0,20%); đang giải quyết 313 hồ sơ.

⁶ Quyết định số 1495/QĐ-UBND ngày 28/7/2021.

⁷ Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 15/7/2021.

- **Cấp xã:** tiếp nhận 307.596 hồ sơ TTTC trong đó: đã giải quyết 307.373 hồ sơ; đang giải quyết 223 hồ sơ.

Về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức: trong 9 tháng đầu năm, các cơ quan trên địa bàn tỉnh tiếp nhận và xử lý theo thẩm quyền 09 phản ánh, kiến nghị; kết quả xử lý được đăng tải công khai trên Cổng dịch vụ công Quốc gia.

3. Về cải cách tổ chức bộ máy hành chính

UBND tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, cơ quan, đơn vị chuẩn bị và tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 với tỷ lệ cử tri đi bỏ phiếu rất cao, đạt 99,99%; dư luận trong Nhân dân đánh giá về ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2021 diễn ra tốt đẹp, dân chủ, thực sự là ngày hội của toàn dân; tình hình an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội trong ngày bầu cử được đảm bảo, không có vụ việc phức tạp phát sinh làm ảnh hưởng tới quá trình bầu cử.

Về sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện quy định về cơ cấu tổ chức bộ máy của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện, các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh đảm bảo tinh gọn, hiệu quả. Tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 29/6/2021 của HĐND tỉnh quy định số lượng, tên gọi cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.

Đối với cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh (thực hiện theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP): cơ bản hoàn thành công tác sắp xếp tổ chức bộ máy theo quy định tại Nghị định, trong đó: về thành lập tổ chức 100% các Sở, các phòng, Chi cục thuộc Sở, phòng thuộc Chi cục thuộc Sở được thành lập đảm bảo theo quy định; về số lượng cấp phó 100% các Sở, Chi cục thuộc Sở bố trí số lượng cấp phó đảm bảo theo quy định. Hiện nay, chỉ còn 2,9% phòng (03/104 phòng) chưa bố trí số lượng cấp phó đảm bảo theo quy định, tuy nhiên 02 phòng trên được phép sắp xếp trong thời hạn 03 năm (thời hạn xong trước năm 2023)⁸.

Đối với cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện (thực hiện theo Nghị định số 108/2020/NĐ-CP): đã tổ chức rà soát, sắp xếp cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn cấp huyện cơ bản đảm bảo theo quy định tại Nghị định (hiện nay còn công tác quản lý nhà nước về Dân tộc đang thực hiện tại Phòng Lao động - Thương binh, Xã hội - Dân tộc, do đã thực hiện thí điểm trước khi Nghị

⁸ Các phòng được phép sắp xếp, bố trí lại số lượng cấp phó đảm bảo theo quy định trong thời hạn 03 năm.

định số 108/2020/NĐ-CP ban hành, hiện chưa có hướng dẫn của cấp thẩm quyền thực hiện tổng kết thí điểm).

Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh (thực hiện theo Nghị định số 120/2020/NĐ-CP): UBND tỉnh đã ban hành Báo cáo số 152/BC-UBND ngày 16/4/2021 gửi Bộ Nội vụ về kết quả rà soát, sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 120/2020/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh; tiếp tục rà soát, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện xây dựng phương án sắp xếp tổ chức bộ máy đảm bảo theo quy định và phù hợp với tình hình thực tiễn.

Trên cơ sở dự thảo Thông tư các Bộ, ngành và văn bản đề nghị góp ý, UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản tham gia góp ý Thông tư của tất cả các Bộ, ngành, lĩnh vực về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện; Thông tư hướng dẫn vị trí việc làm và định mức biên chế công chức, viên chức...

Về biên chế, số lượng người làm việc: tổng số biên chế công chức hành chính của tỉnh là 2.066⁹, giảm 332 biên chế so với năm 2015 (tỷ lệ giảm 13,84%); số lượng người làm việc của tỉnh là 21.892 người, giảm 2.422 người so với năm 2015 (tỷ lệ giảm 10%), đảm bảo tỷ lệ theo Nghị quyết số 39-NQ/TW, ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Về tinh giản biên chế: UBND tỉnh phê duyệt danh sách tinh giản biên chế của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP và các Nghị định sửa đổi, bổ sung đối với 369 trường hợp.

Các nội dung phân cấp về tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức¹⁰; phân cấp Quản lý ngân sách nhà nước¹¹; phân cấp quản lý đầu tư¹²; phân cấp quản lý đất đai¹³ tiếp tục được thực hiện theo đúng Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 24/6/2020 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực; các nội dung phân cấp phù hợp với tình hình thực tế, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương, đảm bảo tính

⁹ Đã bao gồm 06 biên chế điều chuyển từ Văn phòng Quốc hội về UBND tỉnh Lạng Sơn do thành lập Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh Lạng Sơn

¹⁰ Quyết định số 62/2018/QĐ-UBND ngày 05/12/2018 của UBND tỉnh Lạng Sơn.

¹¹ Nghị quyết số 04/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của HĐND tỉnh Lạng Sơn về sửa đổi, bổ sung nội dung tỷ lệ phân trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách địa phương quy định tại Nghị quyết số 15/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

¹² Quyết định số 1477/QĐ-UBND ngày 06/8/2019 của UBND tỉnh Lạng Sơn về ủy quyền quyết định đầu tư, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu và phê duyệt quyết toán hoàn thành dự án nhóm C; Quyết định số 40/2018/QĐ-UBND ngày 05/6/2018 của UBND tỉnh Lạng Sơn về Ban hành Quy định về cơ chế phân cấp quản lý thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

¹³ Quyết định số 12/2015/QĐ-UBND ngày 14/02/2015 và Quyết định số 517/QĐ-UBND, ngày 06/4/2016 của UBND tỉnh; Công văn số 1255/UBND-KTN ngày 22/11/2017 của UBND.

đồng bộ, thống nhất trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, đồng thời phát huy tính chủ động, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước.

4. Về xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

UBND tỉnh đã ban hành văn bản chỉ đạo về tăng cường công tác quản lý Nhà nước trong tuyển dụng viên chức năm 2021; văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đánh giá cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2025.

Phê duyệt kết quả trúng tuyển công chức đối với 43 thí sinh/58 chỉ tiêu; tiếp nhận vào làm công chức đối với 55 trường hợp¹⁴; đồng ý tiếp nhận vào làm công chức đối với 02 viên chức để bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý.

Ban hành quyết định phê duyệt nhu cầu tuyển dụng viên chức năm 2021 với 467 chỉ tiêu; ban hành văn bản chỉ đạo về tăng cường công tác quản lý Nhà nước trong tuyển dụng viên chức năm 2021; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị tổ chức tuyển dụng; thành lập Đoàn kiểm tra của tỉnh kiểm tra công tác tuyển dụng viên chức năm 2021; báo cáo kết quả thực hiện chế độ nâng bậc lương, kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, báo cáo số lượng, chất lượng CBCCVC năm 2020.

Quyết định nâng ngạch công chức từ ngạch chuyên viên chính lên ngạch chuyên viên cao cấp đối với 02 công chức có thành tích xuất sắc trong hoạt động công vụ; bổ nhiệm ngạch và xếp lương 400 kế toán viên trung cấp¹⁵; phê duyệt Đề án thi nâng ngạch công chức từ chuyên viên lên chuyên viên chính; phê duyệt Đề án tổ chức thi nâng ngạch công chức chuyên viên, kế toán viên, kiểm lâm viên; thi thăng hạng viên chức lên chuyên viên, kế toán viên tỉnh Lạng Sơn năm 2021 theo quy định; cử 62 viên chức đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham dự kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp Bác sĩ chính hạng II năm 2021; xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thể dục, thể thao từ hạng IV lên Huấn luyện viên hạng III năm 2021; quyết định bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp viên chức đối với 1.769 trường hợp.

Báo cáo Bộ Nội vụ: Kết quả tổng kết 05 năm thực hiện Quyết định số 953/QĐ-UBND ngày 11/6/2016 của UBND tỉnh về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2016 - 2020¹⁶; kết quả công tác đào tạo, bồi dưỡng năm 2020 và đánh giá kết quả 05 năm thực hiện Quyết định số 163/QĐ-TTg.

¹⁴ Viên chức vào làm công chức: 31 người, công chức cấp xã vào làm công chức: 24 người.

¹⁵ Quyết định số 891/QĐ-UBND ngày 28/4/2021 của UBND tỉnh.

¹⁶ Báo cáo số 01/BC-UBND ngày 01/01/2021 của UBND tỉnh.

Về công tác đào tạo, bồi dưỡng: UBND tỉnh ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Lạng Sơn năm 2021, giai đoạn 2021-2025¹⁷. Theo Kế hoạch, trong năm 2021, tỉnh Lạng Sơn tổ chức đào tạo, bồi dưỡng đối với 25.449 lượt cán bộ, công chức, viên chức; tuy nhiên, do ảnh hưởng của dịch bệnh covid-19, việc triển khai Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng chưa đảm bảo tiến độ đề ra; trong 9 tháng đầu năm UBND tỉnh đã cử 10 công chức, viên chức tham gia đào tạo sau đại học; xin ý kiến Thường trực Tỉnh ủy đối với 03 cán bộ, công chức diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý cử đi đào tạo sau đại học; phê duyệt danh sách cán bộ, công chức, viên chức được hưởng chế độ thu hút, khuyến khích đợt 1 năm 2021 đối với 82 người.

Về cán bộ, công chức cấp xã: tiếp tục chỉ đạo UBND các huyện, thành phố sắp xếp, kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã tại các đơn vị hành chính cấp xã mới, đảm bảo đi vào hoạt động ổn định theo đúng quy định; các quy định, chính sách đối với cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố tiếp tục phát huy hiệu quả trên thực tiễn, là cơ sở cho việc tuyển dụng, sử dụng, quản lý, bố trí, kiện toàn và thực hiện chế độ, chính sách đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh¹⁸.

Đến thời điểm hiện tại, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức toàn tỉnh gồm 23.090 người (trong đó: Trình độ thạc sỹ, tiến sỹ 1.110 người, đại học 11.898 người, cao đẳng 6.194 người, trung cấp 3.729 người); cán bộ, công chức cấp xã gồm **3.954** người (số đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ 3.915 người, tỷ lệ 99,01%; số cán bộ, công chức chưa đạt chuẩn về chuyên môn: 39 người, chiếm tỷ lệ 0,99%,) cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

¹⁷Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 01/01/2021 của UBND tỉnh; Quyết định số 498/QĐ-UBND ngày 09/02/2021 của UBND tỉnh.

¹⁸ - Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 30/3/2020 của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố dời do sắp xếp đơn vị hành chính; sắp xếp, sáp nhập thôn, tổ dân phố và sắp xếp, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã, những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

- Nghị quyết số 02/2020/NQ-HĐND ngày 30/3/2020 của HĐND tỉnh quy định chức danh, số lượng, mức phụ cấp chức danh, phụ cấp kiêm nhiệm chức danh đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã và mức phụ cấp chức danh, phụ cấp kiêm nhiệm chức danh đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; mức bồi dưỡng người trực tiếp tham gia công việc của thôn, tổ dân phố; mức hỗ trợ kinh phí hoạt động của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

- Quyết định số 04/2020/QĐ-UBND ngày 07/3/2020 của UBND tỉnh quy định số lượng và bố trí cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

- Quyết định số 37/2020/QĐ-UBND ngày 23/9/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy chế tổ chức tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

- Quyết định số 38/2020/QĐ-UBND ngày 05/10/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

- Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND ngày 03/02/2021 của HĐND tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2020/NQ-HĐND ngày 30/3/2020 của HĐND tỉnh.

5. Về cải cách tài chính công

UBND tỉnh đã ban hành các văn bản về quản lý tài chính theo quy định của pháp luật; kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2021-2025 tỉnh Lạng Sơn¹⁹; tiếp tục nghiên cứu đổi mới cơ chế, xây dựng định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước cho các cơ quan hành chính nhà nước năm 2022 và thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022 - 2025; tổ chức triển khai thực hiện các Luật Quản lý thuế, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương.

Ban hành văn bản triển khai thực hiện các chính sách ưu đãi, hỗ trợ tại đơn vị hành chính cấp xã và thôn sau khi sáp nhập²⁰; chế độ hỗ trợ hàng tháng đối với đảng viên đã được tặng Huy hiệu 50 năm tuổi đảng trở lên thuộc Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn và quy định mức hỗ trợ đối với Hội thẩm Tòa án nhân dân tỉnh, Hội thẩm Tòa án nhân dân các huyện, thành phố tham gia nghiên cứu hồ sơ và xét xử các vụ án trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn²¹; tiếp tục triển khai thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí, cơ chế tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập. Năm 2021, UBND tỉnh đã thực hiện giảm cấp dự toán giao đầu năm các khoản chi được kết cấu trong giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh đối với các cơ sở y tế công lập, tổng số tiền 42.808 triệu đồng (các đơn vị cấp tỉnh: 8.750 triệu đồng; đơn vị cấp huyện: 34.058 triệu đồng); giảm cấp trực tiếp từ NSNN đối với đơn vị được giao tăng mức độ tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi hoạt động thường xuyên và đơn vị sự nghiệp do NSNN đảm bảo hoạt động chi thường xuyên sang thực hiện cơ chế tự chủ đối với đơn vị tự đảm bảo hoạt động thường xuyên²².

Về thực hiện cơ chế, chính sách tài chính đối với doanh nghiệp nhà nước: UBND tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp; quy định về sửa đổi, bổ sung chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một

¹⁹ Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 12/6/2021 triển khai thực hiện Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 14/12/2020 của HĐND tỉnh về Kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2021-2025 tỉnh Lạng Sơn;

²⁰ - Công văn số 142/UBND-THNC ngày 02/02/2021 về việc thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-CP;

- Nghị quyết số 01/2021/NQ-HĐND ngày 03/2/2021 của HĐND tỉnh về ban hành Quy định mức chi và thời gian được hưởng hỗ trợ kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 – 2026 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 03/2/2021 của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ đối với lực lượng Công an viên bán chuyên trách trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND ngày 03/02/2021 của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2020/NQ-HĐND ngày 30/3/2020 của HĐND tỉnh.

²¹ - Nghị quyết số 08/2021/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 của HĐND tỉnh Lạng Sơn quy định chế độ hỗ trợ hàng tháng đối với đảng viên đã được tặng Huy hiệu 50 năm tuổi đảng trở lên thuộc Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn;

- Nghị quyết số 14/2021/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ đối với Hội thẩm Tòa án nhân dân tỉnh, Hội thẩm Tòa án nhân dân các huyện, thành phố tham gia nghiên cứu hồ sơ và xét xử các vụ án trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

²² Gồm: Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Phòng Công chứng số 1 trực thuộc Sở Tư pháp, Trung tâm Quản lý cửa khẩu trực thuộc Ban Quản lý khu Kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn...

thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần và thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

6. Về hiện đại hóa nền hành chính

Các chương trình, dự án, kế hoạch xây dựng chính quyền điện tử của tỉnh tiếp tục được triển khai theo quy định; hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước hoạt động ổn định, cơ bản đáp ứng yêu cầu quản lý; 100% văn bản điện tử gửi, nhận giữa các cơ quan hành chính Nhà nước được thực hiện trên môi trường mạng, gửi liên thông qua trục nội bộ tỉnh và trực liên thông văn bản quốc gia. Bên cạnh đó UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 150/KH-UBND ngày 02/7/2021 về triển khai thí điểm chuyển đổi số tổng thể và toàn diện cửa khẩu Hữu Nghị, cửa khẩu Tân Thanh; Quyết định số 1333/QĐ-UBND ngày 06/7/2021 về việc ban hành danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Lạng Sơn.

Hệ thống thư điện tử công vụ của tỉnh được duy trì hoạt động, số tài khoản thư điện tử đã cấp là 17.467 tài khoản; trong đó trên 65% hòm thư điện tử được sử dụng thường xuyên; hệ thống quản lý văn bản và điều hành hoạt động ổn định; hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến tiếp tục được duy trì và hoạt động hiệu quả với 213 điểm cầu²³; bên cạnh đó, một số cơ quan, đơn vị chủ động triển khai hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của ngành, như: Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Thanh tra tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Lạng Sơn, Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

Các TTHC, dịch vụ công trực tuyến tiếp tục được hoàn thiện, đăng tải, cập nhật trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh²⁴; đã kết nối với Cổng Dịch vụ công Quốc gia để thực hiện tích hợp, đồng bộ dữ liệu với 1.685 TTHC; cung cấp 100% dịch vụ công đủ điều kiện lên trực tuyến mức độ 4 trên Cổng dịch vụ công và hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh; hoàn thành việc tích hợp các dịch vụ công trực tuyến của Kho bạc Nhà nước và Điện lực Lạng Sơn; tiếp tục tích hợp dịch vụ công trực tuyến của ngành Bảo hiểm, phục vụ nhu cầu của người dân, doanh nghiệp.

Chữ ký số được triển khai đến 100% cơ quan nhà nước của tỉnh, từ cấp tỉnh đến cấp xã. Đến thời điểm hiện tại đã cấp được 2.312 chữ ký số cho tổ chức và cá nhân, trong đó: 734 chữ ký số cho tổ chức; 1.578 chữ ký số cho cá nhân, đáp ứng yêu cầu đảm bảo an toàn thông tin mạng trong gửi, nhận thông tin điện tử, văn bản điện tử và chứng thực điện tử.

²³ Cấp xã 200 điểm cầu; cấp huyện: 11 điểm cầu; cấp tỉnh: 02 điểm cầu tại UBND tỉnh và Sở Thông tin và Truyền thông.

²⁴ Có 17 sở, ngành; 11 huyện, thành phố; 200 xã, phường, thị trấn.

Việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001 tiếp tục triển khai, thực hiện theo quy định.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Công tác chỉ đạo, điều hành về CCHC của tỉnh, cũng như của các cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn được đẩy mạnh, các Kế hoạch, chương trình, văn bản chỉ đạo điều hành được ban hành đầy đủ và kịp thời, các lĩnh vực, nội dung công tác CCHC được triển khai đồng bộ, đảm bảo nội dung theo yêu cầu.

Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật được đảm bảo, chất lượng văn bản từng bước được nâng lên, kịp thời thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; triển khai, thực hiện rà soát cắt giảm thời hạn giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh đáp ứng yêu cầu, vượt mục tiêu kế hoạch; bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông được triển khai, kiện toàn từ cấp tỉnh đến cấp huyện, cấp xã, góp phần nâng cao chất lượng giải quyết TTHC và chất lượng phục vụ người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

Tổ chức bộ máy hành chính tiếp tục được sắp xếp, kiện toàn tinh gọn, phù hợp với thực tiễn, từng bước nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan hành chính; các đơn vị hành chính cấp xã, thôn, tổ dân phố sau sắp xếp hoạt động ổn định; đã tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 với tỷ lệ cử tri đi bỏ phiếu rất cao, đạt 99,99%. Công tác tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn được triển khai đầy đủ các nội dung đảm bảo đáp ứng yêu cầu quản lý theo kế hoạch.

Hoạt động ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin trong các cơ quan hành chính Nhà nước của tỉnh đã được các cấp, các ngành quan tâm đầu tư hạ tầng, đẩy mạnh ứng dụng góp phần hiện đại hóa nền hành chính, xây dựng Chính quyền điện tử; việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC cơ bản đáp ứng nhu cầu người dân, doanh nghiệp, hệ thống dịch vụ công trực tuyến và một cửa điện tử được triển khai đến cấp xã.

2. Tồn tại, hạn chế

Công tác cải cách thể chế còn có một số cơ quan khi tham mưu soạn thảo xây dựng văn bản còn gặp lúng túng trong việc thực hiện một số bước trong quy trình xây dựng văn bản; một số sở, ngành chưa chủ động tham mưu cho tỉnh tự kiểm tra các VBQPPL do UBND tỉnh ban hành và rà soát các VBQPPL do

HĐND, UBND tỉnh ban hành liên quan đến lĩnh vực quản lý, chất lượng rà soát chưa bảo đảm.

Công tác cải cách TTHC, tham mưu công bố TTHC, xây dựng quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC của một số cơ quan còn chậm, chưa kịp thời do một số Bộ, ngành Trung ương không gửi, thông báo quyết định công bố về cho địa phương; việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông ở cấp xã còn hạn chế; còn có hồ sơ TTHC trả quá hạn và có phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về TTHC.

Tổ chức bộ máy một số cơ quan trong hệ thống chính trị sắp xếp chưa được đồng bộ; chưa thực sự có những cơ chế đặc thù để tạo sự chủ động, khuyến khích trong tự chủ và nâng cao chất lượng, hiệu quả, chất lượng dịch vụ; còn có cán bộ cấp xã chưa đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ.

Tỷ lệ phát sinh nộp hồ sơ trực tuyến mức độ 3, 4 và dịch vụ bưu chính công ích còn thấp; trang thiết bị công nghệ thông tin tại một số cơ quan, đơn vị đã xuống cấp chưa được thay thế, nâng cấp kịp thời, cơ sở dữ liệu, máy chủ vẫn còn đặt riêng tại các cơ quan, đơn vị dẫn đến nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin; kinh phí đầu tư cho ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH 3 THÁNG CUỐI NĂM 2021

1. Bám sát nội dung Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030 tại Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ để xây dựng Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; các Chương trình, Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình tổng thể CCHC tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021-2030; gắn với thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn nhiệm kỳ 2020 - 2025.

2. Tiếp tục tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính theo phương châm hành động năm 2021 của tỉnh: *“Siết chặt kỷ cương, tăng cường trách nhiệm, quyết liệt hành động, sáng tạo bứt phá”*. Tổ chức kiểm tra và nâng cao chất lượng tự kiểm tra công tác CCHC năm 2021 (lồng ghép với các đoàn thanh tra, kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính; thanh tra, kiểm tra công tác Nội vụ) của cơ quan, đơn vị.

3. Tiếp tục triển khai xây dựng Đề án xác định Chỉ số CCHC các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thành phố; tham mưu thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả CCHC, nâng cao các Chỉ số; triển khai phân mềm đánh giá, chấm điểm Chỉ số CCHC và đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của các cơ

quan, đơn vị.

4. Rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh, tiếp tục xây dựng, ban hành các chính sách, cơ chế đồng bộ, thống nhất, bảo đảm tính hợp pháp, khả thi của hệ thống văn bản, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

5. Tiếp tục rà soát, đánh giá TTHC để đề xuất đơn giản hoá TTHC đảm bảo chất lượng; tổ chức kiểm tra công tác cải cách TTHC, kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh; tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát TTHC, triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

6. Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh; đảm bảo theo đúng quy định tại Nghị định 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020, Nghị định 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 và Nghị định 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ; đảm bảo tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, gắn với tinh giản biên chế.

7. Tiếp tục tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo kế hoạch; tổ chức tuyển dụng, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức, đảm bảo công khai, minh bạch, đáp ứng yêu cầu tuyển dụng được người có tài năng vào bộ máy; tổ chức kiểm tra công tác tuyển dụng viên chức của các cơ quan, đơn vị.

8. Tiếp tục triển khai Đề án xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2019-2025; thực hiện các mục tiêu về xây dựng Chính quyền số; triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu số hóa hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Lạng Sơn, phù hợp với kiến trúc chính quyền điện tử của tỉnh và nhu cầu quản lý; thực hiện hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

9. Thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả việc thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với đơn vị sự nghiệp công lập, chuyển đổi mô hình đối với các đơn vị đủ điều kiện theo hướng tự chủ toàn bộ về biên chế, kinh phí hoạt động.

10. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hành chính và giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức; thúc đẩy mạnh mẽ việc giải quyết TTHC trên môi trường điện tử, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

11. Tiếp tục duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn Quốc gia ISO 9001:2015 tại các cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh; tiếp tục tổ

chức kiểm tra việc duy trì, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị các Bộ, ngành Trung ương kịp thời công bố TTHC thuộc phạm vi quản lý đảm bảo thời hạn quy định để địa phương có cơ sở thực hiện.

2. Đề nghị Bộ Nội vụ sớm sửa đổi, bổ sung Chỉ số CCHC để phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030 quy định tại Nghị quyết 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ.

Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn trân trọng báo cáo Bộ Nội vụ./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ (để b/c);
- Vụ CCHC, Bộ Nội vụ;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các Sở: Nội vụ; Tư pháp, Tài chính, TT&TT, KH&CN; KH&ĐT;
- C, PCVP UBND tỉnh;
- các phòng: CM, TT THCB;
- Lưu: VT, THNC (HXĐ).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Dương Xuân Huyền